

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST

Ngày 15-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Vui**

Bà **Trần Xuân Đạm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Lê Văn Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Sỹ T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1972 tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Th Cường, xã Lộc Th, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 01/12; Cha: Bùi Sỹ C (đã chết); Mẹ: Lê Thị N (đã chết). Bị cáo có 06 anh em, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1975. Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1971; Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án: Ngày 15/6/1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh H tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 109 Bộ luật Hình sự năm 1985 theo Bản án số 57 ngày 15/6/1994. Ngày 15/01/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 theo Bản án số 36/HSPT ngày 15/01/1998. Đến ngày 16/10/2018, bị cáo thi hành xong việc đóng án phí cho hai bản án nêu trên. Bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không.

Bị cáo Bùi Sỹ T đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/8/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 15/8/2018, Bùi Sỹ T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển số 72F7 – 9534 chạy một mình từ nhà tại ấp Th Cường, xã Lộc Th, huyện N đến vườn cao su của T tại ấp Th Biên, xã Lộc Th để cạo mủ. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không xác định nhân thân, lai lịch) và được người này đặt vấn đề thuê T vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ khu vực biên giới thuộc xã Lộc Th đến bùng binh thị trấn N, huyện N với giá 500.000 đồng. T đồng ý và cùng người đàn ông đến địa điểm cất giấu thuốc lá điếu tại khu vực ấp Th Biên, xã Lộc Th. T cùng người đàn ông kiểm đếm và cho vào 02 bao nylon màu xanh tổng cộng 1.500 bao thuốc lá điếu, gồm 1.000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO và 500 bao thuốc lá điếu hiệu JET. T đặt 02 bao thuốc lá lên yên xe mô tô, dùng 02 sợi dây ràng cột cố định. Sau đó, người đàn ông này nói T chở thuốc lá đến bùng binh thị trấn N, huyện N sẽ có người nhận và trả tiền công. Khi T chở thuốc lá điếu nhập lậu đến khu vực lô cao su thuộc ấp Th Biên, xã Lộc Th thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Bình Phước bắt quả tang (BL 01, 02, 69 - 72).

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô, biển số 72F7 – 9534; 02 bao nylon màu xanh; 02 dây ràng màu vàng – đỏ; 1.500 bao thuốc lá điếu và 01 thùng giấy carton (BL 27).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 06/CTr-VKSLN ngày 10/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Bùi Sỹ T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: Bùi Sỹ T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù

Về tang vật của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử nghị tịch thu bán hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ, biển số 72F7 – 9534, số khung: FG* 2022673*, số máy: 152FM-00567864.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao nylon màu xanh; 02 dây ràng màu vàng – đỏ; 1.500 bao thuốc lá điếu và 01 thùng giấy carton.

Đối với người đàn ông đã thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không thể làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 02 giờ 10 phút ngày 15/8/2018, tại ấp Th Biên, xã Lộc Th, huyện N, Bùi Sỹ T có hành vi vận chuyển thuê 1.500 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO, JET để hưởng tiền công thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến việc quản lý xuất, nhập khẩu hàng hóa của cơ quan nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây thất thoát cho ngân sách nhà nước và gây ra nhiều hậu quả không lường trước được. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Do ham muốn tư lợi cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Số lượng hàng cấm mà bị cáo vận chuyển là 1500 gói thuốc lá ngoại hiệu Hero, Jet. Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ngày 15/6/1994, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Bản án số 57 ngày 15/6/1994. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích thì đến ngày 15/01/1998, bị cáo lại bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*” tại Bản án số 36/HSPT ngày 15/01/1998. Tuy nhiên tại bản án số 36/HSPT ngày 15/01/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” đối với bị cáo. Vì vậy, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì lần phạm tội này bị cáo chỉ phải chịu một tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[3] Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ, biển số 72F7 – 9534, số khung: FG* 2022673*, số máy: 152FM-00567864 là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nêu trên nên tịch thu bán hóa giá sung công quỹ nhà nước

Tịch thu tiêu hủy 1500 (Một nghìn năm trăm) bao thuốc lá điều hiệu Hero, Jet.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao nylon màu xanh; 02 dây ràng màu vàng – đỏ và 01 thùng giấy carton.

Đối với người đàn ông đã thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không thể làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Bùi Sỹ T** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”

1) Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình sự, được khấu trừ thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 15/8/2018 đến ngày 21/8/2018

2) *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ, biển số 72F7 – 9534, số khung: FG* 2022673*, số máy: 152FM-00567864

Tịch thu tiêu hủy 1500 (Một nghìn năm trăm) bao thuốc lá điều hiệu Hero, Jet.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao nylon màu xanh; 02 dây ràng màu vàng – đỏ và 01 thùng giấy carton.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 0006604 ngày 15/3/2019.

3) *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện N
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện N
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện N
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng